

Số 1505 /QĐ-ĐT

Thái Nguyên, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định về công tác mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Nông lâm – Đại học Thái Nguyên

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM

Căn cứ Nghị định số 31/NĐ-CP ngày 04/04/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 03 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT, ngày 17 tháng 2 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định điều kiện, trình tự thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-ĐHTN ngày 19/9/2017 của Đại học Thái Nguyên Ban hành quy định điều kiện, trình tự, thủ tục mở ngành/chuyên ngành đào tạo; đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành/chuyên ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ thạc sĩ và tiến sĩ của Đại học Thái Nguyên.

Theo đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này về công tác mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Nông lâm – Đại học Thái Nguyên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các ông/bà Trưởng các Phòng, Khoa, các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu;
- Như điều 2 (T/hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

HIỆU TRƯỞNG
(đã ký)
PGS.TS. Trần Văn Điền

**QUY ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC MỞ NGÀNH, CHUYÊN NGÀNH ĐÀO TẠO
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM – ĐH THÁI NGUYÊN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1505/QĐ-ĐT, ngày 12/12/2017

của Hiệu trưởng)

I. Căn cứ pháp lý

- Thông tư số 08/2011/TT-BGDĐT, ngày 17 tháng 2 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng;

- Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định điều kiện, trình tự thủ tục mở ngành đào tạo và đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học.

II. Nguyên tắc mở ngành/chuyên ngành đào tạo

a) Xã hội có nhu cầu cao đối với ngành đăng ký mở, được minh chứng qua các cuộc điều tra khảo sát.

b) Phù hợp với sứ mệnh, gắn liền với chiến lược phát triển của Đại học Thái Nguyên và Trường Đại học Nông lâm.

c) Ưu tiên xây dựng các ngành học có tính độc đáo, phát huy thế mạnh của các đơn vị; thúc đẩy liên thông, liên kết trong Đại học Thái Nguyên; hợp tác với các viện nghiên cứu, các doanh nghiệp và các cơ sở sử dụng người học sau tốt nghiệp.

d) Xây dựng theo cách tiếp cận chuẩn đầu ra để sau khi tốt nghiệp người học có thể làm việc đúng với ngành học.

e) Phù hợp với các điều kiện đảm bảo chất lượng hiện có, cũng như tiềm năng phát triển của Nhà trường; thu hút và khai thác được nguồn lực của các cơ sở sử dụng người học sau khi tốt nghiệp, các nhà tài trợ, nguồn vốn ngoài ngân sách và các khả năng xã hội hóa khác.

f) Phát huy được hiệu quả hợp tác quốc tế để hoàn thiện chương trình đào tạo và phương thức quản lý, tổ chức đào tạo, nâng cao trình độ giảng viên, nhanh chóng đạt chuẩn quốc tế về nội dung, phương pháp, mô hình đào tạo và hệ thống văn bằng.

III. Điều kiện để mở ngành/chuyên ngành đào tạo

1. Có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm nhận giảng dạy tối thiểu 70% khối lượng của chương trình đào tạo, trong đó có ít nhất 01 giảng viên có trình độ tiến sĩ và 03 giảng viên có trình độ thạc sĩ đúng ngành đăng ký.

2. Có chương trình đào tạo của ngành đăng ký đào tạo và đề cương chi tiết các học phần/môn học trong chương trình đào tạo được xây dựng (theo quy định tại Phụ lục IV).

Tên ngành đào tạo có trong Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ đại học, cao đẳng do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Trường hợp tên ngành đào tạo chưa có trong Danh mục giáo dục đào tạo cấp IV trình độ đại học, Khoa phải trình bày luận cứ khoa học về ngành đào tạo mới; thực tiễn và kinh nghiệm đào tạo của một số nước trên thế giới, kèm theo chương trình đào tạo tham khảo của ít nhất 2 trường đại học đã được kiểm định ở nước ngoài và thông qua Hội đồng Khoa học và Đào tạo trường;

3. Có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo trình độ đại học, cụ thể:

a) Có phòng thí nghiệm, xưởng thực hành, cơ sở sản xuất thử nghiệm với các trang thiết bị cần thiết đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học của ngành đào tạo;

b) Có đủ nguồn thông tin tư liệu: sách, giáo trình, bài giảng của các học phần/môn học, các tài liệu liên quan, có tạp chí trong và ngoài nước được xuất bản trong 10 năm trở lại đây đáp ứng yêu cầu giảng dạy, học tập các học phần/môn học trong chương trình đào tạo và nghiên cứu khoa học của ngành đào tạo;

IV. Quy trình xây dựng chương trình đào tạo

4.1. Đối với các Khoa chuyên môn

a) Bước 1: Khảo sát, xác định nhu cầu nhân lực theo trình độ và ngành/ chuyên ngành đào tạo; khảo sát nhu cầu của người sử dụng lao động đối với người tốt nghiệp ngành/chuyên ngành đào tạo kết hợp với yêu cầu về khối lượng kiến thức tối thiểu và yêu cầu về năng lực người học đạt được sau khi tốt nghiệp (theo quy định tại điều 4,5 của Thông tư 07/2015);

b) Bước 2: Xây dựng mục tiêu chung, mục tiêu cụ thể và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo;

c) Bước 3: Xác định cấu trúc, khối lượng kiến thức cần thiết của chương trình đào tạo, xây dựng chương trình đào tạo đảm bảo mục tiêu đào tạo và chuẩn đầu ra;

d) Bước 4: Đối chiếu, so sánh với chương trình đào tạo cùng trình độ, cùng ngành/ chuyên ngành của các cơ sở đào tạo khác ở trong nước và nước ngoài để hoàn thiện chương trình đào tạo;

đ) Bước 5: Thiết kế đề cương chi tiết các học phần theo chương trình đào tạo đã xác định;

e) Bước 6: Tổ chức hội thảo lấy ý kiến của giảng viên, cán bộ quản lý trong và ngoài Trường, các nhà khoa học, đại diện đơn vị sử dụng lao động liên quan và người đã tốt nghiệp (nếu có) về chương trình đào tạo;

g) Bước 7: Hoàn thiện dự thảo chương trình đào tạo trên cơ sở tiếp thu ý kiến phản hồi của các bên liên quan và trình Hội đồng khoa học và Đào tạo của Trường xem xét tiến hành các thủ tục thẩm định và áp dụng;

h) Bước 8: Đánh giá và cập nhật thường xuyên nội dung chương trình môn học và phương pháp giảng dạy dựa trên các tiến bộ mới của lĩnh vực chuyên ngành và yêu cầu của việc sử dụng lao động.

4.2. Tổ chức xây dựng chương trình đào tạo

a) Hiệu trưởng giao cho các khoa chuyên môn trực thuộc thực hiện các Điểm a và h của mục 4.1 và ra Quyết định thành lập tổ soạn thảo chương trình đào tạo (sau đây gọi là Tổ soạn thảo) trên cơ sở đề nghị của Trưởng khoa để thực hiện các Điểm b, c, d, đ, e, g của mục 4.1;

b) Thành phần Tổ soạn thảo là những người am hiểu về ngành/ chuyên ngành đào tạo và có năng lực xây dựng, phát triển chương trình đào tạo bao gồm: đại diện Khoa chuyên môn, đại diện phòng đào tạo, một số giảng viên đứng ngành/ chuyên ngành đào tạo, một số nhà khoa học, chuyên gia giáo dục và các thành phần liên quan khác theo yêu cầu của ngành/ chuyên ngành đào tạo và đại diện một số doanh nghiệp/ cơ quan sử dụng lao động thuộc ngành/ chuyên ngành. Hiệu trưởng quyết định tiêu chuẩn, số lượng thành viên tham gia Tổ soạn thảo.

4.3. Hồ sơ đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học

Khi có đủ các điều kiện mở ngành đào tạo trình độ đại học, các Khoa xây dựng hồ sơ mở ngành đào tạo, bao gồm:

1. Tờ trình đề nghị Hội đồng Khoa học và Đào tạo Trường thông qua đề án mở ngành/chuyên ngành đào tạo;

2. Đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học (Phụ lục II), bao gồm các nội dung: Sự cần thiết mở ngành đào tạo; năng lực của cơ sở đào tạo; chương trình đào tạo của ngành đăng ký đào tạo; lý lịch khoa học và các tài liệu, minh chứng kèm theo (các tài liệu của mục 4.1).

3. Biên bản thông qua đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng của Hội đồng Khoa học và Đào tạo cấp Khoa.

Hồ sơ được lập thành 02 bộ và chuyển về phòng Đào tạo

4.4. Hồ sơ trình Đại học Thái Nguyên/Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Tờ trình đăng ký mở ngành đào tạo của cơ sở đào tạo (Phụ lục I).

2. Đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học (Phụ lục II), bao gồm các nội dung: Sự cần thiết mở ngành đào tạo; năng lực của cơ sở đào tạo; chương trình đào tạo của ngành đăng ký đào tạo; lý lịch khoa học và các tài liệu, minh chứng kèm theo.

3. Biên bản thông qua đề án đăng ký mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng của Hội đồng Khoa học và Đào tạo của Trường.

4. Biên bản kiểm tra và xác nhận các điều kiện về đội ngũ giảng viên cơ hữu, trang thiết bị, thư viện phục vụ đào tạo ngành đăng ký đào tạo của sở giáo dục và đào tạo địa phương (Phụ lục VI – dành cho mở ngành đào tạo).

5. Biên bản thẩm định chương trình đào tạo của Hội đồng thẩm định chương trình đào tạo của Đại học Thái Nguyên (đối với các ngành).

Hồ sơ được lập thành 3 bộ

V. Kinh phí mở ngành/chuyên ngành đào tạo

Kinh phí để mở ngành/ chuyên ngành được thực hiện theo các quy định hiện hành và quy chế chi tiêu nội bộ của Trường Đại học Nông lâm.

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày kí ban hành. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị đào tạo báo cáo bằng văn bản về Nhà trường (qua Phòng Đào tạo) để kịp thời điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với thực tế.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

PHỤ LỤC

TT	Tên loại biểu mẫu
1	Phụ lục I: Tờ trình đăng ký mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học.
2	Phụ lục II: Đề án đăng ký mở ngành, chuyên ngành đào tạo trình độ đại học.
3	Phụ lục III: Năng lực của cơ sở đào tạo
4	Phụ lục IV: Chương trình đào tạo
5	Phụ lục V: Lý lịch khoa học
6	Phụ lục VI: Biên bản kiểm tra thực tế các điều kiện về đội ngũ giảng viên, trang thiết bị, thư viện
7	Phụ lục VII: Mẫu biên bản và phiếu thẩm định chương trình đào tạo